

Số: /BC-SXD

Đắk Lắk, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 ngành Xây dựng

Thực hiện nội dung Công văn số 5319/BXD-KHTC ngày 22/11/2022 về việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2022; Quyết định số 3726/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh tỉnh Đắk Lắk 5 năm, giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch nhà nước giao năm 2022 và chương trình nhiệm vụ công tác năm 2022 của ngành Xây dựng.

Sở Xây dựng Đắk Lắk tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 ngành Xây dựng với những nội dung sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2022 ngành xây dựng:

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu của ngành:

a) Về giá trị sản xuất xây dựng:

- Giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá hiện hành): ước đạt 19.286 tỷ đồng (đạt 100%KH).

- Giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá so sánh năm 2010): ước đạt 12.647 tỷ đồng(đạt 100%KH).

b) Tỷ lệ dân cư đô thị được cấp nước sạch ước đạt 91% (đạt 100% KH).

c) Tỷ lệ chất thải rắn đô thị thu gom, được xử lý đạt 91 % (đạt 100% KH).

d) Về chỉ tiêu diện tích nhà ở đô thị và nông thôn:

Theo dự thảo Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2030, qua đánh giá các chỉ tiêu đến năm 2020 mới chỉ đạt 25,92m2 sàn/người khu vực đô thị,

19,75m2 sàn/người khu vực nông thôn. Ước thực hiện năm 2022 và dự kiến kế hoạch năm 2023 đơn vị tư vấn đang tổng hợp đánh giá, hoàn thiện số liệu chỉ tiêu phần đầu đạt được trong từng giai đoạn.

2. Công tác pháp chế:

a) Công tác xây dựng VB.QPPL

- Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 05 văn bản QPPL¹
- Lập văn bản trình UBND tỉnh đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật 02 văn bản².
- Đang trình UBND tỉnh ban hành 01 văn bản QPPL³.
- Đang tổ chức xây dựng 03 văn bản QPPL⁴.
- Sở Xây dựng đã Kế hoạch số 3261/KH-SXD ngày 30/12/2021 Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 3263/KH-SXD ngày 30/12/2021 về Theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2022.

b) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản:

Sở Xây dựng đã ban hành các Kế hoạch số 3260/KH-SXD ngày 30/12/2021 xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh trong lĩnh vực xây dựng năm 2022.

3. Công tác quản lý xây dựng:

3.1. Công tác quản lý xây dựng:

a) Công tác thẩm định:

- Công tác thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật: 85 hồ sơ.
- Công tác thẩm định thiết kế cơ sở: 09 hồ sơ.
- Công tác thẩm định thiết kế BVTC-DT, thiết kế xây dựng triển khai sau TKCS và thẩm định thiết kế bản vẽ thi công (nguồn vốn khác và vốn Nhà nước ngoài ngân sách): 61 hồ sơ.
- Giá trị dự toán thẩm định:

¹ Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 Quy định về thẩm quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 của UBND tỉnh Ban hành quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của UBND tỉnh ban hành quy định về khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 Quy định khung giá bán, giá cho thuê mua nhà ở xã hội do hộ gia đình, cá nhân đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 24/6/2014 về việc ban hành quy định về quản lý và phân cấp quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

² Quyết định về Quy định phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định về quy định khung giá bán, giá cho thuê mua nhà ở xã hội do hộ gia đình, cá nhân đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

³ Quyết định về giá xây dựng mới nhà, công trình xây dựng, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

⁴ Quyết định về việc ban hành “Quy định phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”; Quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định số 15/2012/QĐ-UBND ngày 01/6/2012 về việc ban hành quy định phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quy định về đầu tư, đầu nối và hỗ trợ đầu nối vào hệ thống thoát nước thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

+ Tổng mức đầu tư (dự án >15 tỷ đồng): Chủ đầu tư trình 5.082,47 tỷ đồng; thẩm định 5.082,47 tỷ đồng; tăng/giảm = 0.

+ Tổng mức đầu tư (BC KTKT, TK BVTC-DT): Chủ đầu tư trình 246,268 tỷ đồng; thẩm định 236,859 tỷ đồng; tăng/giảm -3,51 tỷ đồng (-3,83%).

b) Công tác cấp giấy phép xây dựng công trình: Sở Xây dựng cấp phép xây dựng cho 59 công trình (trong đó 48 hồ sơ cấp mới, 11 hồ sơ cấp điều chỉnh), với tổng diện tích sàn là 52.737,61 m², tổng diện tích xây dựng là 41.702,67 m².

4. Công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng:

a) Về kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng: Đã thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình trước khi đưa vào sử dụng với tổng số: 92 công trình, trong đó: 77 công trình đồng ý nghiệm thu (có 01 công trình xử lý chuyển tiếp năm 2018, 01 công trình xử lý chuyển tiếp năm 2019; 04 công trình kiểm tra năm 2021 và 71 công trình năm 2022); 15 công trình chưa đồng ý nghiệm thu. Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu (giai đoạn đang thi công): 01 công trình; Các công trình thực hiện kiểm tra lần 2: 02 công trình. Xác nhận công trình hoàn thành: 12 công trình.

- Về tình hình sự cố và tai nạn trong thi công công trình: không có.

b) Công tác quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng:

- Sở Xây dựng đã ban hành Quyết định số 33/QĐ-SXD ngày 24/02/2022 về kiện toàn Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc và Hội đồng xét cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng; Quyết định số 107/QĐ-SXD ngày 09/06/2022 v/v thành lập Đoàn kiểm tra năng lực HĐXD của tổ chức năm 2022 (Bao gồm 40 tổ chức đã được cấp CCNL HĐXD ở các huyện, thị xã, TP.Buôn Ma Thuột).

- Công tác tổ chức sát hạch để phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng: Đã thực hiện tiếp nhận xử lý hồ sơ đăng ký thi sát hạch 09 đợt, với tổng số 859 hồ sơ đăng ký, tổng số bài đăng ký sát hạch: 1.411 bài; kết quả sát hạch có 1.073 bài sát hạch đạt yêu cầu (chiếm 76,05%), có 274 bài sát hạch không đạt yêu cầu (chiếm 20,56%), xin chuyển qua đợt sát hạch đợt sau có 64 bài sát hạch (chiếm 4,54%).

- Về công tác xét cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức: Tiếp nhận 258 hồ sơ, cụ thể: Đã xét cấp 250 hồ sơ (cấp mới: 89 hồ sơ; bổ sung: 123 hồ sơ; gia hạn: 38 hồ sơ); chưa xét cấp: 08 hồ sơ.

- Về công tác xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân: Tiếp nhận 717 hồ sơ, cụ thể: Đã xét cấp 503 hồ sơ (cấp mới: 228 hồ sơ; bổ sung, điều chỉnh 276 hồ sơ); chưa xét cấp: 214 hồ sơ.

5. Công tác quy hoạch xây dựng:

a) Tình hình thực hiện chỉ tiêu quy hoạch xây dựng đô thị và nông thôn:

- Tỷ lệ đô thị có quy hoạch chung đô thị được phê duyệt: 100%; đô thị trên địa bàn tỉnh được phê duyệt quy hoạch chung đô thị (bao gồm 16 đô thị và 02 trung tâm huyện lỵ);

- Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đô thị (tỷ lệ 1/2000):

+ Thành phố Buôn Ma Thuột: Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đạt 74,15%

(diện tích 5.784,11/7.800ha đất xây dựng đô thị theo quy hoạch chung);

+ Thị xã Buôn Hồ: Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đô thị trên địa bàn đạt 68,78% (diện tích là 1.795,32ha/2.610,08ha so với diện tích đất xây dựng đô thị theo quy hoạch chung thị xã).

- Quy hoạch chung nông thôn: Đến năm 2020, phê duyệt quy hoạch chung nông thôn đạt 100%. Rà soát, điều chỉnh cho giai đoạn 2021-2035: Từ năm 2021 đến nay, Sở Xây dựng đã góp ý 83 nhiệm vụ và 36 đồ án điều chỉnh quy hoạch chung nông thôn.

b) Kết quả thực hiện công tác quy hoạch xây dựng:

* *Công tác thẩm định quy hoạch xây dựng:*

- Thẩm định quy hoạch xây dựng vùng huyện: 01 nhiệm vụ⁵;

- Thẩm định quy hoạch chung xây dựng đô thị: 01 đồ án⁶ với diện tích 3.045ha; Và 03 nhiệm vụ⁷;

- Thẩm định quy hoạch phân khu (1/2000): 01 đồ án⁸ với diện tích 473,25ha và điều chỉnh cục bộ 06 đồ án⁹;

- Thẩm định quy hoạch chi tiết (1/500): 04 đồ án¹⁰ với diện tích 167,27ha và điều chỉnh cục bộ 03 đồ án¹¹; Và 03 nhiệm vụ¹².

* *Triển khai các nhiệm vụ về Quy hoạch xây dựng:*

- Ý kiến về quy hoạch nông thôn (100 hồ sơ). Trong đó:

+ QH chung XD nông thôn: 54 hồ sơ nhiệm vụ và 31 hồ sơ đồ án;

+ QHCT điểm dân cư nông thôn: 15 hồ sơ nhiệm vụ và đồ án;

- Ý kiến 46 nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện;

- Báo cáo UBND tỉnh đề xuất chủ trương lập quy hoạch xây dựng: 02 đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị; 05 đồ án quy hoạch phân khu (1/2000); 09 đồ án quy hoạch chi tiết (1/500);

⁵ QHXD vùng huyện: (1) Nhiệm vụ QHXD vùng huyện Krông Ana, đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050;

⁶ Đồ án QH chung XD: (1) Điều chỉnh QHC thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana, đến năm 2035;

⁷ Nhiệm vụ QH chung XD: (1) QH chung đô thị Ea Kar, đến năm 2040; (2) Điều chỉnh QHC đô thị Ea Na, huyện Krông Ana, đến năm 2035; (3) Điều chỉnh QHC thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, đến năm 2035;

⁸ Đồ án QH phân khu (1/2000): Điều chỉnh KĐT mới Đồi Thủy Văn và Trung tâm thể dục thể thao, Tp.BMT

⁹ Điều chỉnh cục bộ QHPK (1/2000): Khu đô thị mới trung tâm phường Tân Lợi, Tp.BMT; (2) Khu đô thị mới trung tâm phường Tân Lợi, Tp.BMT; (3) Khu dân cư Km4-Km5, phường Tân An Tp.BMT; (4) Khu Km5 phường Tân Lập, Tp.BMT; (5) Khu đô thị mới phía Bắc đường vành đai phía Tây, phường Tân An, Tp.BMT; (6) Khu Trung tâm phường Tân An, Tp.BMT;

¹⁰ Đồ án QHCT (1/500): (1) Tổ hợp Trung tâm thương mại - Khách sạn - Nhà ở tại phường Tân thành, Tp BMT; (2) Khu di tích lịch sử Sở Chỉ huy – Nơi công bố Quyết định thành lập Quân đoàn 3; (3) Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ; (4) Khu trung tâm hành chính mới huyện Ea Kar;

¹¹ Điều chỉnh cục bộ QHCT (1/500): (1) Khu dân cư phường Tân Hòa, Tp BMT; (2) Dự án Phân hiệu Trường Đại học Đông Á tại Đắk Lắk; (3) Cụm công nghiệp Cư Kuin, huyện Cư Kuin;

¹² Nhiệm vụ QHCT (1/500): (1) Khu đô thị phía Đông thành phố Buôn Ma Thuột; (2) Di tích Danh thắng thác Drai Êga, xã Ea B'lang và phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ; (3) Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Xuân Thiện Cư M'gar.

- Phối hợp UBND thị xã Buôn Hồ tham mưu UBND tỉnh tổ chức lấy ý kiến Bộ Xây dựng về đồ án quy hoạch chung thị xã Buôn Hồ;

- Tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương ủy quyền cho tỉnh phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Ea Kar, đến năm 2040;

- Hướng dẫn và tổ chức lấy ý kiến về đề xuất tài trợ kinh phí lập quy hoạch 11 đơn vị¹³; Hướng dẫn trình tự, thủ tục tiếp nhận kinh phí tài trợ lập đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk;

- Hướng dẫn các địa phương triển khai công tác quy hoạch và quản lý quỹ đất 2 bên đường HCM đoạn tránh Đông thành phố BMT theo chỉ đạo của UBND tỉnh;

- Đánh giá các tiêu chí thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng của hồ sơ công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới của 02 xã: Xã Ea Riêng, huyện M'Drăk; Xã Cư Huê, huyện Ea Kar; và hồ sơ công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: Xã Hòa Thuận, TP.BMT.

- Báo cáo kết quả thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn năm 2022 (Văn phòng điều phối NTM tỉnh tổng hợp).

** Công tác tham mưu triển khai các chương trình kế hoạch:*

- Thực hiện Kế hoạch nâng cao chất lượng QHXD: Hướng dẫn công tác tổ chức lấy ý kiến nhiệm vụ và đồ án trong quá trình tổ chức lập, thẩm định QHĐT, QHXD trên địa bàn tỉnh; Công tác nộp hồ sơ, kết quả phê duyệt quy hoạch;

- Tham mưu UBND: Phê duyệt Danh mục kế hoạch lập quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Triển khai công tác tổ chức lập điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Buôn Ma Thuột, đến năm 2045; xin ý kiến Bộ Xây dựng hướng dẫn công tác tiếp nhận tài trợ kinh phí lập quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh. Đồng thời đề xuất điều chỉnh thời gian tham mưu ban hành Quy chế tiếp nhận kinh phí tài trợ lập quy hoạch trên địa bàn tỉnh; Ban hành văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về khắc phục tình trạng “quy hoạch treo” và “dự án treo” trên địa bàn tỉnh; Ban hành văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về tăng cường công tác lập quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng theo chỉ đạo của Bộ Xây dựng.

- Chủ trì dự thảo Chương trình của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị và tham mưu UBND tỉnh báo cáo Tỉnh ủy.

6. Công tác Quản lý nhà nước về hạ tầng kỹ thuật đô thị:

a) Công tác phát triển đô thị:

- Xem xét việc đề xuất của UBND huyện Ea Hleo bổ sung xã Ea Wy, huyện Ea H'Leo là đô thị loại V vào Kế hoạch phát triển đô thị tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021- 2025.

- Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn đến năm 2030 (Đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định

¹³ (1) QHCT tỷ lệ 1/500 chợ Ea Tam, TP.BMT; (2) Cty Sunny World về dự án Khu sân Golf hồ Ea Kao; (3) Cty BĐS Đắk Lắk về dự án Khu dân cư Bắc Tân Lợi; (4) LD Ha Son Nam Phuc Hung về dự án Khu dân cư dọc đường Nguyễn Đình Chiểu; (5) QHCT Khu dân cư phường Tân Lợi, TP.BMT của Công ty CP Tập đoàn CNT; (6) Nhà ở xã hội của LD Cty CP Quản lý Đầu tư ACD – Công ty CP PT nhà Phúc Đồng; (7) QHCT của Công ty CP Đầu tư và phát triển SHB; (8) QHCT của Cty CP Stavian Địa ốc; QHCT tỷ lệ 1/500 của Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư MCC; (9) Lập QH trên địa bàn huyện Krông Pắc của Cty CP tập đoàn CNT; (10) Lập QH trên địa bàn huyện Krông Năng của Cty CP tập đoàn CNT; (11) Lập QH trên địa bàn huyện Ea Kar của Cty CP Hạ tầng và BĐS Việt Nam.

số 903/QĐ-UBND ngày 15/4/2022).

b) Công tác quản lý Nhà nước về hạ tầng kỹ thuật:

- Văn bản trình UBND tỉnh việc đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước của Công ty TNHH cấp nước Buôn Ma Thuột.

- Tham gia ý kiến: Đề xuất dự án đầu tư Nhà máy điện mặt trời Ia Lốp 1 tại xã Ia Lốp, huyện Ea Súp; Điều chỉnh quy hoạch đài hỏa táng tại Nghĩa trang cấp Thành phố thuộc phường Tân Lợi thành đài hỏa táng tại Nghĩa trang cấp thành phố thuộc xã Cư Êbur.

7. Công tác quản lý nhà & Thị trường Bất động sản:

a) Thực hiện các dự án Phát triển nhà ở:

- Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề cương, dự toán xây dựng Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045; Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025 và năm 2022;

- Báo cáo UBND tỉnh về việc rà soát: điều kiện công bố khu vực được chuyển nhượng QSD đất dưới hình thức phân lô bán nền Dự án mở rộng Khu đô thị Đông Nam tại phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ; Một số nội dung liên quan đề xuất chấp thuận chủ trương dự án Khu đô thị Tây Bắc Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột; Việc xây dựng Hạ tầng kỹ thuật và Hạ tầng xã hội dự án khu dân cư Hà Huy Tập, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột; Thủ tục lựa chọn Nhà đầu tư và chấp thuận đầu tư dự án KĐT dịch vụ Cụm công nghiệp Tân An, TP. Buôn Ma Thuột; Chuyển quyền sử dụng đất cho người dân tự xây dựng tại dự án khu dân cư Hà Huy Tập, Tp.BMT; Đề xuất đầu tư giai đoạn 2 dự án Nhà ở xã hội Km4-5, phường Tân An, Tp.BMT; Xác định mục tiêu dự án Nhà ở xã hội xã Hòa Thắng, Tp.BMT; Kết quả kiểm tra, đánh giá hiệu suất sử dụng ký túc xá, nhà nội trú sinh viên.

- Tham mưu UBND tỉnh: Triển khai Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; Báo cáo số liệu xây dựng Đề án “Đầu tư ít nhất 1 triệu căn hộ Nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp”; Tình hình xây dựng Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh; Gia hạn thời gian xây dựng tuyến thoát nước Đ7 (từ dự án Khu dân cư Hà Huy Tập đầu nối ra đường Nguyễn Văn Linh).

- Công văn gửi Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn miễn, giảm tiền sử dụng đất và dành 20% đất xây dựng nhà ở thương mại.

b) Công tác quản lý nhà và thị trường bất động sản:

- Công tác quản lý Nhà nước về chính sách nhà ở:

+ Báo cáo UBND tỉnh trình tự thủ tục liên quan đến việc xác lập sở hữu toàn dân đối với các cơ sở nhà đất đã được nhà nước quản lý theo chính sách cải tạo XHCN trước ngày 01/7/1991; đề xuất giải quyết Đơn 09 hộ tại khu tập thể Đại học Tây Nguyên, phường Tân Thành, thành phố BMT;

+ Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định xác lập sở hữu toàn dân 05 căn nhà do Sở Xây dựng quản lý trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột (44 Ngô Gia Tự, 46 Y Jút, 65 Điện Biên Phủ, 61A Nơ Trang Long, 80 Lê Hồng Phong);

- *Công tác quản lý Nhà nước về thị trường bất động sản*: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2021 và các năm tiếp theo;

- *Công tác quản lý nhà ở thuộc SHNN cho người đang thuê*: Sở Xây dựng đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xác định giá bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; Lấy ý kiến các thành viên Hội đồng xác định giá bán nhà ở Sở hữu nhà nước góp ý quy chế hoạt động của Hội đồng.

8. Công tác quản lý vật liệu xây dựng và chi phí đầu tư xây dựng:

a) Về công tác quản lý vật liệu xây dựng:

- Xử lý hồ sơ và công bố hợp quy: 16 hồ sơ.

- Xây dựng và trình UBND tỉnh về 02 văn bản về lĩnh vực quản lý vật liệu xây dựng¹⁴.

- Tổ chức triển khai dự án Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050.

b) Về công tác công bố giá vật tư, vật liệu trên địa bàn tỉnh:

- Sở Xây dựng ban hành Công văn số 689/SXD-KTV LXD ngày 29/3/2022 về việc công bố, xác định giá vật liệu xây dựng trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nhằm đáp ứng công tác quản lý, kịp thời công bố giá vật tư, vật liệu xây dựng hàng tháng, quý theo quy định; Đồng thời hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, các đơn vị trong hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn về việc cập nhật, xác định giá vật liệu phục vụ cho công tác công bố giá vật liệu đảm bảo theo quy định của nhà nước.

- Sở Xây dựng đã công bố Đơn giá nhân công xây dựng; Giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2022; Giá vật liệu xây dựng hàng tháng năm 2022; Chỉ số giá xây dựng tháng, quý I năm 2022.

- Về công tác khai thác đất để đắp công trình: Sở Xây dựng đã ban hành Công văn số 2609/SXD-KTVLXD ngày 16/9/2022 về việc hướng dẫn lập dự toán xác định giá vật liệu đất để phục vụ thi công xây dựng công trình trong công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

9. Công tác thanh tra, kiểm tra giải quyết khiếu nại tố cáo:

a) Về công tác thanh tra, kiểm tra:

- Thanh tra theo kế hoạch: thực hiện Quyết định số 69/QĐ-SXD ngày 06/5/2022 của Giám đốc Sở về việc thanh tra công tác quản lý, sử dụng kinh phí bảo trì phần sở hữu

¹⁴ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 về chính sách hỗ trợ tháo dỡ lò thủ công, thủ công cải tiến, lò đứng liên tục, lò vòng sử dụng nhiên liệu hóa thạch (than, dầu, khí), lò vòng, lò vòng cải tiến không sử dụng nhiên liệu hóa thạch mà sử dụng phế liệu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 30/9/2022 về tăng cường sản xuất, sử dụng vật liệu xây không nung để thay thế gạch đất sét nung trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk để triển khai Quyết định số 2171/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển vật liệu xây không nung tại Việt Nam đến năm 2030.

chung nhà chung cư đối với các dự án nhà chung cư/cụm chung cư trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Theo kế hoạch Thanh tra Sở đã tham mưu thành lập 03 Đoàn Thanh tra, đến nay đã thực hiện xong 02 Đoàn thanh tra (trong đó 01 đoàn thanh tra 02 tổ chức) và đã ban hành 03 Kết luận.

- Kiểm tra trật tự xây dựng: Đã kiểm tra tổng số 53 công trình; trong đó: 49 công trình không vi phạm, 04 công trình vi phạm (03 công trình không giấy phép xây dựng; 01 công trình xây dựng sai giấy phép).

Nhìn chung các chủ đầu tư xây dựng công trình đã tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng công trình.

b) Về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư:

- Công tác tiếp dân: 01 người/01 lượt/01 vụ.

- Công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo: Đã tiếp nhận 27 đơn/14 vụ việc và xử lý 10 đơn/07 vụ việc đủ điều kiện xem xét, xử lý đảm bảo đúng thời gian quy định, không để xảy ra tình trạng đơn thư tồn đọng kéo dài.

c) Công tác tham mưu phòng, chống tham nhũng: Sở đã ban hành kế hoạch số 148/KH-SXD ngày 19/01/2022 về Kế hoạch công tác Phòng chống tham nhũng năm 2022. Đến nay tại Sở Xây dựng không phát hiện trường hợp nào.

d) Công tác xử lý, xử phạt các vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Thanh tra Sở: Tổng số Quyết định được Chánh Thanh tra Sở ban hành là 07 Quyết định, với tổng số tiền là 604.000.000 đồng. Trong đó: Đã chấp hành nộp phạt là 07/07 trường hợp, với số tiền 604.000.000 đồng (đạt tỷ lệ 100,0%).

10. Công tác cải cách hành chính Sở:

a) Công tác rà soát, đánh giá TTHC:

- Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 3264/KH-SXD ngày 30/12/2021 Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022; Kế hoạch số 3262/KH-SXD ngày 30/12/2021 Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 của Sở Xây dựng.

b) Công bố, cập nhật TTHC:

- Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 15/03/2022 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng.

- Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng; Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh về việc thay thế một số quy trình nội bộ liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng tại Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 07/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Công khai TTHC: Công khai 100% thủ tục hành chính được công khai trên trang thông tin điện tử của Sở, Cổng thông tin điện tử của tỉnh; 100% thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; niêm yết công khai hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trên

trang thông tin điện tử và bảng niêm yết công khai thủ thực hành chính theo đúng quy định của pháp luật.

Công khai địa chỉ, hộp thư, hộp thư điện tử, số điện thoại tiếp nhận xử lý, phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

d) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- Sở Xây dựng đã ban hành và triển khai Kế hoạch số 3289/KH-SXD ngày 31/12/2021 về Cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 748/KH-SXD ngày 05/04/2022 về Tuyên truyền Cải cách hành chính năm 2022.

- Đến ngày 14/10/2022, số TTHC thuộc lĩnh vực xây dựng được cung cấp: 51 thủ tục hành chính. Trong đó DVCTT mức độ 3: 01, DVCTT mức độ 4: 34, DVCTT mức độ 2: 16.

- Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết lũy kế từ đầu năm 2022 đến nay là: 1.443 hồ sơ (1.415 hồ sơ trước hạn, đạt tỷ lệ 98,05%; 28 hồ sơ đúng hạn, đạt tỷ lệ 1,95%). Số liệu tính đến ngày 14/10/2022 trên hệ thống Dịch vụ hành chính công của tỉnh Đắk Lắk.

- Về công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản:

- + Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 3260/KH-SXD ngày 30/12/2021 về xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh trong lĩnh vực xây dựng năm 2022.

- + Báo cáo số 102/BC-SXD ngày 21/3/2022 Kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh có liên quan đến phân cấp, phân quyền.

- + Báo cáo số 233/BC-SXD ngày 30/5/2022 của Sở Xây dựng kết quả xử lý các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND sau rà soát năm 2021.

III. Một số khó khăn, vướng mắc tồn tại và đề xuất, kiến nghị:

1. Một số khó khăn, vướng mắc tồn tại:

a) Về công tác quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch:

- Sự phát triển của các đô thị và khu dân cư nông thôn chưa đáp ứng ngang tầm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các dự án mang tính xã hội như quy hoạch cải tạo các khu dân cư cũ, quy hoạch chỉnh trang đô thị, các đồ án thiết kế đô thị khu vực trung tâm, khu vực về kiến trúc cảnh quan, các trục đường chính của đô thị chưa được chú trọng.

- Công tác lưu trữ, tích hợp dữ liệu chuyên ngành phục vụ cho quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng còn hạn chế.

b) Về công tác chất lượng công trình xây dựng:

- Chất lượng công tác tư vấn khảo sát, thiết kế xây dựng công trình còn thấp, vẫn còn tồn tại sai sót trong khi triển khai thiết kế dẫn đến nhiều dự án phải điều chỉnh, bổ sung nhiều lần, thời gian thực hiện dự án kéo dài; một số công trình xây dựng hoàn thành nhưng phải hiệu chỉnh và bổ sung mới đủ điều kiện đưa vào sử dụng; một số công trình sau khi đưa vào sử dụng không được bảo trì dẫn đến nhanh

xuống cấp, năng lực quản lý dự án của chủ đầu tư còn hạn chế, chưa có sự chủ động.

- Đối với các nguồn vốn khác: Quá trình thực hiện thi công xây dựng công trình đa phần các nhà đầu tư không nắm vững, lúng túng trong thực hiện dẫn đến quá trình thi công xây dựng không đảm bảo theo hồ sơ được duyệt, ảnh hưởng khác về kinh tế nên việc thi công bị kéo dài; quá thời hạn quy định, hồ sơ lưu trữ, thủ tục còn chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật xây dựng.

c) Về công tác quản lý vật liệu xây dựng:

- Do giá cả biến động, hoặc một số vật tư, vật liệu không có trong thông báo giá dẫn đến Chủ đầu tư có tâm lý e ngại, trông chờ vào việc công bố giá của Sở Xây dựng là chưa phù hợp trong việc xác định giá trị công trình xây dựng. Việc quyết định giá vật liệu đưa vào công trình xây dựng thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Về công tác khai thác đất để đắp công trình: mặc dù HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 113/2014/NQ-HĐND ngày 17/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành về Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; tuy nhiên việc triển khai các quy định có liên quan để được khai thác, sử dụng mỏ để làm đất đắp vẫn còn vướng mắc liên quan đến việc đấu giá, việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính (thuế, phí bảo vệ môi trường, tiền cấp quyền khai thác) theo quy định.

2. Đề xuất, kiến nghị:

- Tiếp tục triển khai và đôn đốc các đơn vị hoàn thành các nhiệm vụ quan trọng theo chỉ tiêu Kế hoạch nhà nước năm 2022 của UBND tỉnh giao và một số nội dung đề xuất như sau: Hoàn thành quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến 2050; Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về đầu tư công giao kịp thời vốn đầu tư công trung hạn cho các đơn vị địa phương cùng với thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư và đẩy nhanh kế hoạch giải ngân nguồn vốn đầu tư công; Tạo điều kiện để các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ đưa vào vận hành các dự án đầu tư trên địa bàn theo đúng tiến độ đúng quy định của pháp luật.

- Về công tác quản lý giá vật liệu xây dựng: đề nghị các tổ chức, cá nhân, các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện các văn bản hướng dẫn của Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường nhằm đáp ứng kịp thời việc tính đúng, tính đủ giá các loại vật tư, vật liệu khi xác định giá thành xây dựng công trình.

III. Phần số liệu

Báo cáo theo biểu mẫu được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BXD ngày 08/8/2018 của Bộ xây dựng quy định chế độ báo cáo thống kê ngành xây dựng (có phụ lục kèm theo).

Phần II
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023
NGÀNH XÂY DỰNG

I. Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu ngành xây dựng:

Trên cơ sở ước kết quả thực hiện của ngành Xây dựng năm 2022 và định hướng giai đoạn 2021-2025; Trong năm 2023, Ngành xây dựng thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu sau đây để đảm bảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của tỉnh như sau:

a) Về môi trường:

- Tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch: 91,5%.
- Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom: 91,4%.

b) Về chỉ tiêu diện tích nhà ở đô thị và nông thôn:

Đang phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị tư vấn thực hiện xây dựng chỉ tiêu diện tích sàn nhà ở đô thị, nông thôn bình quân đầu người Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045.

c) Giá trị sản xuất ngành xây dựng:

- Theo giá so sánh 2010: 13.586 tỷ đồng.
- Theo giá hiện hành: 20.791 tỷ đồng

II. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng:

1. Công tác lập quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành xây dựng và chấp hành chế độ báo cáo, công tác pháp chế:

- Thực hiện công tác báo cáo tổng hợp, chuyên ngành theo quy định gửi Bộ Xây dựng, HĐND tỉnh, UBND tỉnh.
- Thực hiện công tác báo cáo năm thống kê tổng hợp ngành xây dựng theo quy định tại Thông tư số 07/2018/TT-BXD ngày 08/8/2018 của Bộ Xây dựng.
- Tổ chức triển khai công tác xây dựng văn bản QPPL theo quy định.
- Tham gia góp ý dự thảo do các đơn vị, cơ quan gửi xin ý kiến theo quy định.
- Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, xử lý và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, tổng hợp báo cáo định kỳ của ngành xây dựng để tham mưu UBND tỉnh đăng ký bổ sung ban hành các văn bản pháp quy tại địa phương trong năm 2023.

2. Công tác quản lý xây dựng:

- Thực hiện công tác: Thẩm định thiết kế cơ sở; Thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.

- Thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của các cá nhân, tổ chức.

3. Công tác giám định và an toàn xây dựng:

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng trong các giai đoạn thực hiện khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, thi công xây dựng, bảo trì công trình xây dựng, sự cố công trình xây dựng:

- Kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng công trình theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định chất lượng sản phẩm xây dựng, giám định sự cố công trình xây dựng theo phân công của Sở Xây dựng;

- Thực hiện quản lý nhà nước về thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và kiểm định xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và Cục Giám định xây dựng tình hình sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác quản lý vật liệu xây dựng và chi phí đầu tư xây dựng:

- Xây dựng Chương trình phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định và thực tế tại địa phương; Công tác bảo vệ môi trường ngành Xây dựng theo Thông tư số 02/2018/TT-BXD.

- Tổ chức triển khai dự án Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050.

- Công bố giá vật tư, vật liệu xây dựng hàng tháng, quý theo quy định; Đồng thời hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, các đơn vị trong hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn về việc cập nhật, xác định giá vật liệu phục vụ cho công tác công bố giá vật liệu đảm bảo theo quy định của nhà nước.

- Tiếp nhận và xử lý hồ sơ thông báo công bố hợp quy theo quy định.

5. Công tác Quy hoạch xây dựng và quản lý XD theo quy hoạch:

- Đôn đốc thực hiện việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch xây dựng đô thị và quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên cơ sở chiến lược Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh và vùng biên giới tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- *Về quy hoạch chung đô thị:* các đô thị trên địa bàn tỉnh được rà soát, phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng đô thị, trong đó: Hoàn thiện và trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Buôn Hồ sau khi lấy ý kiến Bộ Xây dựng; Hoàn thiện, trình UBND tỉnh phê duyệt: đồ án Điều chỉnh QH chung thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana và đồ án Điều chỉnh QH chung thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc.

- *Về Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị; quy hoạch khu chức năng:* được thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định.

- *Quy hoạch nông thôn*: 90% nhiệm vụ quy hoạch chung nông thôn và 40% đồ án quy hoạch chung nông thôn được rà soát, phê duyệt.

- Trên 70% các quy hoạch xây dựng được duyệt được ban hành quy chế quản lý quy hoạch, đảm bảo tính pháp lý trong thực thi quy hoạch.

- Thực hiện giới thiệu địa điểm xây dựng các dự án theo quy hoạch xây dựng đô thị được duyệt; cấp giấy phép quy hoạch, cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

- Tổ chức kiểm tra việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng đô thị và công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt thuộc thẩm quyền của UBND các huyện, thị xã, thành phố, kịp thời báo cáo và đề xuất với UBND tỉnh về các giải pháp thực hiện để khắc phục các tồn tại, nội dung liên quan trong công tác quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn.

- Tiếp tục hướng dẫn các trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng dự án theo quy định của pháp luật hiện hành; giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật.

6. Công tác Quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị:

- Về Cấp nước sinh hoạt: Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1222/QĐ-UBND ngày 29/5/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển cấp nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2020 – 2025.

- Về quản lý CTR sinh hoạt: Phối hợp các sở ngành, các địa phương kịp thời xử lý những vướng mắc phát sinh liên quan đến dịch vụ công ích trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTR; tăng cường năng lực và chất lượng dịch vụ công ích về quản lý CTR đô thị. Tham gia cung cấp thông tin, tạo điều kiện để các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư các dự án đầu tư cơ sở xử lý CTR và lĩnh vực quản lý CTR sinh hoạt phù hợp với điều kiện, đặc thù địa phương.

7. Công tác quản lý nhà và Thị trường bất động sản:

- Triển khai Chương trình phát triển nhà ở tỉnh giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045; Kế hoạch phát triển nhà của tỉnh giai đoạn 2021-2025 và năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 11/CT-TTg ngày 23/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ Về một số giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh. Được UBND tỉnh chỉ đạo tại Công văn số 7474/UBND-CN ngày 21/8/2020, Công văn số 761/UBND-CN ngày 25/01/2022.

- Kịp thời đề xuất giải quyết các dự án đã hoàn thành, chuyển sang giai đoạn kinh doanh dự án: Xác nhận điều kiện bán nhà hình thành tương lai; điều kiện chuyển nhượng QSD đất cho người dân tự xây dựng nhà; Xác nhận công trình nhà hoàn thành đối với các dự án nhà ở trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai công tác quản lý quỹ nhà thuộc sở hữu nhà nước như: Xử lý những tồn tại trong quản lý nhà thuộc SHNN; bán nhà ở thuộc SHNN đối với các trường hợp đã có văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra:

- Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động đầu tư xây dựng:

+ Lập, thẩm định, phê duyệt: dự án đầu tư xây dựng công trình; Thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán, dự toán công trình xây dựng.

+ Lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng theo quy định của Luật xây dựng và pháp luật về đấu thầu.

+ Ký kết, thực hiện hợp đồng trong hoạt động xây dựng.

+ Lập, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

+ Quản lý chất lượng công trình xây dựng; nghiệm thu, bàn giao, bảo hành, bảo trì công trình; thanh toán, quyết toán công trình theo thẩm quyền.

+ Việc thành lập, hoạt động của các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng; kinh doanh vật liệu xây dựng có điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật khác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Xây dựng.

9. Công tác giám định và an toàn xây dựng:

- Hướng dẫn và tăng cường công tác kiểm tra thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

- Thường xuyên đánh giá việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động, môi trường trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường tổ chức công tác kiểm tra, nghiệm thu công trình trước quá trình thi công và trước khi đưa vào sử dụng.

- Thực hiện tiếp nhận xử lý, hồ sơ sát hạch đảm bảo theo đúng thời gian quy định.

10. Công tác tổ chức cán bộ, phổ biến giáo dục pháp luật:

- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy các phòng, đơn vị thuộc Sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng. Nhằm đảm bảo tốt việc thực hiện chức năng nhiệm vụ quản lý Nhà nước về xây dựng theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục rà soát quy hoạch đội ngũ cán bộ, thực hiện tốt công tác đánh giá, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ. Xây dựng lộ trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo hướng chuyên nghiệp để đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới.

- Tiếp tục triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức

Hồ Chí Minh”, tuyên truyền đề đảng viên, công chức, viên chức nhận thức đúng mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyên đề.

- Tổ chức quán triệt kịp thời tới công chức viên chức các Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước mới ban hành, thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch đã đề ra.

- Cử công chức đi học các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nhằm nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về chuyên ngành Xây dựng (theo kế hoạch của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Sở Nội vụ,...).

11. Công tác cải cách hành chính:

- Tiếp tục duy trì bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ kết quả theo đề án Cải cách hành chính được UBND tỉnh phê duyệt. Đảm bảo 100% hồ sơ, TTHC được trả trước hạn và đúng hạn theo quy định.

- Tham mưu lãnh đạo Sở đẩy mạnh việc rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền huỷ bỏ, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Tổ chức thu thập ý kiến đóng góp, nhận xét của tổ chức, công dân về quy trình giải quyết công việc khi tiếp công dân và giải quyết công việc của cơ quan theo cơ chế một cửa.

- Thực hiện tốt chế độ tiếp nhận xử lý công văn đến, công văn đi và lưu trữ văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định. Thực hiện chỉnh lý hồ sơ lưu trữ và bảo quản tài liệu kho lưu trữ đúng quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Ngành Xây dựng./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- Các phòng, TTrà thuộc sở;
- Lưu: VT, KTVLXD, VP (HH)

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Hồng Vinh